

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26-02-2024

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai;

Ông Nguyễn Chí Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Văn An - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2024 , giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Phan Thị C - sinh năm: 1986 (có mặt); *Nơi cư trú:* 476/3, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Nguyễn Văn T - sinh năm: 1990 (có mặt); *HKTT:* ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; *Nơi cư trú:* 476/3, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Phan Thị C trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2016 Phan Thị C và Nguyễn Văn T quen nhau và sống chung với nhau, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long vào năm 2016; Quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm thường hay cãi nhau, anh Nguyễn Văn T không lo chí thú làm ăn, cờ bạc, có lần trong lúc cãi nhau anh T đập điện thoại, dùng lời lẽ hăm dọa chị C, vợ chồng tuy sống chung nhà nhưng mạnh ai

nấy sống, không ai quan tâm đến ai hơn 03 tháng nay. Nay Phan Thị C thấy không còn khả năng đoàn tụ, nhất quyết yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Văn T; Về con chung: Không có con chung; Về tài sản chung: Phan Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung Phan Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn Nguyễn Văn T trình bày: Vợ chồng tôi có đăng ký kết hôn đúng như Phan Thị C trình bày, trong thời gian chung sống vợ chồng có mâu thuẫn đúng Phan Thị C trình bày, Nguyễn Văn T có cờ bạc, vợ chồng sống chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai hơn 03 tháng nay, Nguyễn Văn T nhiều lần năn nỉ mong vợ chồng hàn gắn tình cảm, anh T hứa sửa đổi không cờ bạc, không nóng tính dùng lời lẽ hăm dọa Phan Thị C. Nguyễn Văn T cho rằng còn thương vợ, không đồng ý ly hôn; Về con chung: Không có con chung; Về tài sản chung: Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Phan Thị C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa Phan Thị C với Nguyễn Văn T, đây là vụ án tranh chấp “Ly hôn”. Bị đơn thường trú tại xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa Phan Thị C và Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm thường hay cãi nhau, Nguyễn Văn T không lo làm ăn, cờ bạc, có lần trong lúc cãi nhau anh T đập điện thoại, dùng lời lẽ hăm dọa chị C, vợ chồng tuy sống chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai hơn 03 tháng nay, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, Phan Thị C nhất quyết xin ly hôn. Nguyễn Văn T thừa nhận lời trình bày của Phan Thị C là đúng, vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ, Nguyễn Văn T còn thương vợ muốn vợ chồng hàn gắn tình cảm, không đồng ý ly hôn. Nguyễn Văn T cho rằng còn thương vợ không muốn ly hôn nhưng Nguyễn Văn T có những lời lẽ không hay hăm dọa Phan Thị C và hơn 03 tháng nay Nguyễn Văn T không có biện pháp hay hành động gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, vợ chồng ghen tuông, không tin tưởng nhau, vợ chồng thường cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng Phan Thị C vẫn nhất quyết yêu cầu ly hôn với Nguyễn Văn T không muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn của Phan Thị C với Nguyễn Văn T ngày càng trầm trọng, đời

sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị C là có căn cứ, đúng theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 56. Ly hôn theo yêu cầu của một bên

“1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”...

[3] Về con chung: Không có con chung.

[4] Về tài sản khi ly hôn: Phan Thị C, Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Phan Thị C, Nguyễn Văn T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Phan Thị C. Phan Thị C được ly hôn với Nguyễn Văn T.

2. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Phan Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001353, ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/02/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi Cục THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã Tân Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu: HSPA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bích Huyền